

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2022

Thực hiện Luật Hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (gọi tắt là doanh nghiệp) trên địa bàn tỉnh năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo tính chủ động, thống nhất quản lý, chỉ đạo điều hành có hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nhanh chóng với thông tin pháp luật, đáp ứng cơ bản về bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho người quản lý doanh nghiệp và kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ pháp chế doanh nghiệp.

c) Nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ pháp chế của doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khai thác hiệu quả nguồn văn bản quy phạm pháp luật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tỉnh.

d) Xác định rõ trách nhiệm và nâng cao năng lực của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc tham gia tổ chức, thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và các văn bản có liên quan.

b) Các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao; phối hợp với Sở Tư pháp để thực hiện đồng bộ về nội dung, hình thức và biện pháp phù hợp đối với các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

c) Đổi mới phương thức thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới của tỉnh.

d) Các doanh nghiệp chủ động tìm hiểu pháp luật, chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức có liên quan thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: Thường xuyên rà soát để tiến hành cập nhật, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật đối với các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để hỗ trợ cho doanh nghiệp (trừ văn bản thuộc danh mục bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật).

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp thực hiện rà soát và cập nhật kịp thời văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.

c) Cơ quan phối hợp:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành.

- Nội dung phối hợp: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày công bố hoặc ký ban hành, cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh soạn thảo văn bản phải gửi bản chính văn bản (gồm bản giấy và bản điện tử) đến Sở Tư pháp để cập nhật văn bản lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

2. Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý

a) Nội dung: Cập nhật trên Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc kết nối với Cổng thông tin điện tử công khai các thông tin liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 5 Điều 7 và khoản 1 Điều 8 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Sở, ban, ngành có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

3. Xây dựng tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: Biên soạn, phát hành và tổ chức phổ biến các tài liệu giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; tài liệu bồi dưỡng pháp luật kinh doanh cho các đối tượng quản lý doanh nghiệp, cán bộ làm công tác pháp chế tại các doanh nghiệp với hình thức dễ hiểu và dễ áp dụng.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc chức năng, nhiệm vụ do ngành, địa phương mình quản lý.

c) Cơ quan phối hợp: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Thuận; Báo Ninh Thuận.

d) Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

4. Hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp

a) Nội dung: Phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho người quản lý, điều hành, người phụ trách công tác pháp chế và người lao động của doanh nghiệp, người làm công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp theo Quyết định số 81/QĐ-TTg và Quyết định số 47/QĐ-BTP.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan; Liên đoàn Lao động tỉnh Ninh Thuận; Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh.

d) Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

5. Tư vấn, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp

a) Nội dung: Tiếp nhận phản ánh của doanh nghiệp, tổ chức đối thoại để thực hiện tư vấn, giải đáp các vướng mắc về pháp luật khi doanh nghiệp có yêu cầu.

b) Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Cơ quan phối hợp: Các doanh nghiệp, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách theo quy định tại Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện Kế hoạch này.

b) Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp khi có yêu cầu.

2. Sở Tài chính

Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí phù hợp theo quy định của pháp luật.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận

a) Phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ban, ngành nghiên cứu, xây dựng chuyên mục về tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

b) Thông tin truyền thông giới thiệu và tuyên truyền về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tiếp nhận, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp; tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật gửi về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Đề nghị các tổ chức hành nghề Luật sư giới thiệu, tư vấn hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tỉnh.

5. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Tổ chức triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

b) Tiếp nhận, giải đáp các yêu cầu, kiến nghị của doanh nghiệp thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý; phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tiếp nhận, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp đối với các trường hợp có tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực.

c) Thực hiện báo cáo công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu.


Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ Ninh Thuận;
- Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Báo NT, Đài PTTH;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, TCDNC. ĐTL

(b/c)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Tấn Cảnh